TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-DS	*M, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại Cổ phần B, địa chỉ: Toà nhà Sailing TOWER- 111A P, phường B, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn N V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện: Bà Trần Thị Thu H, chức vụ: Giám đốc Trung tâm QLN-NHBL-VIB, địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà PAXSKY, số 26 U, phường 25, quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Xuân N, chức vụ: Cán bộ Ngân hàng thương mại Cổ phần B; (Văn bản uỷ quyền ngày 09/01/2023).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp 2, xã TM , huyện M, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976, địa chỉ: Ấp 2, xã TM , huyện M, tỉnh Bình Dương;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B (ngay sau khi Bản án/Quyết định có hiệu lực thi hành), số tiền tính đến ngày 27/03/2023 là 4.469.941.991 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, bốn trăm sáu

mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi mốt nghìn, chín trăm chín mươi mốt đồng), bao gồm:

- Nợ gốc: 3.868.830.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 168.784.133 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 432.327.858 đồng

Ông P có trách nhiệm tiếp tục thanh toán lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 28/03/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ đã ký (Hợp đồng tín dụng số 3028308.21 ngày 10/6/2021, Khế ước nhận nợ số 3028308 (1).21 ngày 09/10/2021); (Hợp đồng tín dụng số 1037168.21 ngày 10/6/2021; Khế ước nhận nợ số 1037168 (2).21 ngày 09/10/2021).

Trong trường hợp ông Nguyễn Thanh P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần B thì Ngân hàng thương mại Cổ phần B có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: "Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 56, tờ bản đồ số: 57, địa chỉ: xã TM , huyện M, tỉnh Bình Dương, tài sản gắn liền với đất là nhà ở theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 774300, số vào sổ cấp GCN: CS01898 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 08/12/2020, đứng tên ông Nguyễn Thanh P".

Tài sản thế chấp theo Hợp đồng này không giới hạn các vật phụ, hoa lợi, lợi tức, các quyền phát sinh từ Tài sản thế chấp, tài sản hay tiền đền bù, bồi thường của cơ quan nhà nước hoặc bên thứ ba bất kỳ và toàn bộ các quyền, quyền lợi theo hợp đồng bảo hiểm ký giữa ông Nguyễn Thanh P và Công ty bảo hiểm bất kỳ được Ngân hàng thương mại cổ phần B chấp thuận.

Bất kỳ sự thay đổi (bao gồm cả việc xây dựng mới/tạo lập thêm tài sản khác gắn liền trên đất), sửa chữa, nâng cấp nào của ông Nguyễn Thanh P đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của Tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc Tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng thương mại cổ phần B. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B.

3. Về án phí sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Thanh P được xét giảm một phần tiền án phí dân sự sơ thẩm, ông P còn phải nộp 36.234.971 đồng (Ba mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi bốn nghìn, chín trăm bảy mươi mốt đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 56.013.000 đồng (Năm mươi sáu triệu, không trăm mười ba nghìn đồng chẵn) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010187 ngày 23/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện M;
- CCTHADS huyện M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng